

Xin Chào Việt Nam

Biến động thị trường

	10/03	1 ngày	1T	3T	YTD
VNIndex (điểm, %)	1,330.28	0.3	4.9	4.8	5.0
GTGD (tỷ đồng)	22,716				
VN30 (điểm, %)	1,391.07	0.1	3.9	4.1	3.4

Các chỉ số

	10/03	1 ngày	1T	3T	YTD
TPCP 1 năm (% đcb)	2.07	(2.03)	1.03	7.23	0.32
TPCP 3 năm (% đcb)	2.28	(0.95)	6.44	8.01	0.84
USD/VND (%)	25,519.00	(0.01)	0.06	(0.56)	(0.13)
JPY/VND (%)	174.10	(0.25)	(3.59)	(4.48)	(6.67)
EUR/VND (%)	27,681.00	0.12	(5.15)	(3.81)	(4.13)
CNY/VND (%)	3,515.01	(0.01)	(0.58)	(0.68)	(0.67)
	Phiên trước	1 ngày	1T	3T	YTD
TPKB Mỹ 10 năm (% đcb)	4.16	(1.22)	(8.23)	(2.56)	(8.91)
WTI (USD/thùng, %)	65.62	(0.62)	(10.50)	(6.64)	(8.51)
Vàng (USD/oz, %)	2,885.59	(0.60)	(0.59)	7.09	10.48

Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
HPG	122.3	FPT	(43.1)
VIB	61.9	ACB	(40.3)
VPB	51.6	GAS	(38.1)
TCB	44.6	SAB	(26.1)
SSI	34.4	BCM	(25.2)

Giao dịch khối ngoại

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
MWG	143.1	FPT	(160.5)
VIC	63.6	SSI	(119.9)
VCI	60.2	FRT	(82.6)
VIB	44.0	MSN	(73.2)
KSB	35.1	KDH	(50.6)

Biến động theo ngành

Top 5 ngành tăng	%	Top 5 ngành giảm	%
Bất động sản	1.99	Ô tô & phụ tùng	(1.79)
Dịch vụ tiêu dùng	0.57	Dịch vụ viễn thông	(1.75)
Ngân hàng	0.50	Thiết bị & DV y tế	(0.84)
Truyền thông & giải trí	0.36	Hàng hóa cá nhân	(0.76)
Hàng hóa vốn	0.25	Bảo hiểm	(0.76)

VUI LÒNG THAM KHẢO NGUYÊN TẮC KHUYẾN NGHỊ, THÔNG TIN CÔNG KHAI VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO

CÓ GÌ HÔM NAY?

Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Nhóm Bất động sản hỗ trợ thị trường

Vĩ mô & Chiến lược

- Chứng quyền có bảo đảm:** Tâm lý tích cực trên thị trường chứng quyền
- Market Trader:** Dòng tiền tiếp tục chảy vào thị trường

Lịch sự kiện

Ước tính tổng lợi nhuận doanh nghiệp các cổ phiếu trong VN30

	LNHĐ (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	Tăng EPS (% n/n)	PE (x)	PB (x)	EV/EBITDA (x)	ROE (%)
2020	208,048	190,065	3.1	17.0	2.7	17.6	15.8
2021	304,752	254,730	34.9	15.7	2.7	13.8	17.3
2022	311,015	274,033	8.7	10.9	1.8	15.5	16.2
2023	355,937	279,612	15.1	11.7	1.7	14.6	14.5

Nguồn: KIS, Bloomberg

	3Q23	4Q23	1Q24	2Q24	3Q24	4Q24
GDP (% n/n)	5.5	6.7	5.7	6.9	7.4	7.6
Cán cân thương mại (tỷ USD)	8.7	6.6	8.1	4.2	8.9	4.0
CPI (% n/n. TB)	2.4	0.4	3.8	4.4	3.5	2.9
Tín dụng (%)	10.0	13.5	12.5	15.3	16.1	13.8
USD/VND (tb)	23,925	24,379	24,786	25,458	24,093	25,386
GDP Mỹ (% n/n)	4.9	3.3	1.6	1.9	2.8	2.5
GDP Trung Quốc (% n/n)	4.9	5.2	4.9	4.7	4.6	4.8

Nguồn: KIS, Bloomberg

Nhận định thị trường & Tin tức

Nhận định thị trường

Nhóm Bất động sản hỗ trợ thị trường

Thị trường tiếp tục khởi đầu tuần mới với lực cầu luân chuyển linh hoạt giữa các nhóm ngành. Đáng chú ý, Ngân hàng và Bất động sản là hai nhóm ngành đóng vai trò chủ đạo hỗ trợ thị trường giữ vững xu hướng tăng.

Kết phiên, VNIndex tăng 0.32% và đóng cửa ở ngưỡng 1,330 điểm. Trong khi đó, VN30Index tăng 0.09%, đóng cửa tại 1,391 điểm. Khối lượng và giá trị giao dịch trong phiên đạt 967 triệu cổ phiếu/22,716 tỷ đồng, tăng lần lượt 2%/4% so với trung bình của năm phiên giao dịch trước đó.

Khối ngoại bán ròng, với hơn 577 tỷ đồng, ở các mã FPT, SSI và FRT với giá trị lần lượt là 160 tỷ đồng, 119 tỷ đồng và 82 tỷ đồng. Ngược lại, họ tập trung mua ròng vào các mã MWG, VIC và VCI với giá trị lần lượt là 143 tỷ đồng, 63 tỷ đồng và 60 tỷ đồng.

Ngân hàng có tỷ suất sinh lời tốt, bao gồm VCB (+1.79%), HDB (+1.28%), VPB (+0.78%), SSB (+0.76%), STB (+0.63%), BID (+0.61%), TCB (+0.18%) và CTG (+0.12%).

Bất động sản ghi nhận tăng điểm, ở BCM (+6.93%), VIC (+4.42%), SSH (+1.72%), VHM (+0.78%), VRE (+0.27%) và VGC (+0.20%).

cổ phiếu Chứng khoán đóng cửa trong sắc xanh, nhờ VND (+2.92%), VCI (+0.77%), VIX (+0.42%) và BSI (+0.18%).

Bên cạnh đó, dòng vốn còn đổ vào các cổ phiếu vốn hóa lớn như VJC (+0.72%), MWG (+0.48%), SAB (+0.39%) và PLX (+0.35%).

Mặc dù áp lực chốt lời gia tăng khi chỉ số tiến lên vùng giá cao, khiến đà tăng bị thu hẹp trong phiên, tuy nhiên, dòng tiền chủ động vẫn duy trì sự hỗ trợ, giúp thị trường đóng cửa trong sắc xanh. Nhìn chung, xu hướng tăng vẫn được giữ vững nhờ sự ủng hộ từ thanh khoản và chỉ số vẫn duy trì nằm trên các đường trung bình động chủ đạo. Do vậy, nhà đầu tư có thể mở thêm vị thế mua trong danh mục đầu tư của mình.

Vĩ mô & Chiến lược

Chứng quyền có bảo đảm

Tâm lý tích cực trên thị trường chứng quyền

Trong tuần 10, thanh khoản trên thị trường chứng quyền tiếp tục gia tăng, đạt mức cao nhất kể từ đầu năm đến nay. Cụ thể, khối lượng và giá trị giao dịch trong tuần ghi nhận ở mức 303.4 triệu chứng quyền/276.2 tỷ đồng, tăng tương ứng 13.8% và 31.4% so với tuần liền trước.

Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, MBB, ACB và HPG là những tài sản cơ sở có chứng quyền thu hút phần lớn hoạt động giao dịch với 36% tổng giá trị giao dịch. Xếp sau đó là các chứng quyền của các cổ phiếu như VPB, STB, MWG, VNM, VHM và VIB.

Đối với các mã chứng quyền có thời gian đáo hạn trên 1 tháng, biến động tăng ghi nhận ở các mã CVHM2408 (+18.6%), CMBB2402 (+18.5%), CACB2404 (+8.2%) và CVIB2407 (+1.8%).

Trong tuần vừa qua, hoạt động giao dịch trên thị trường chứng quyền tiếp tục sôi động, đánh dấu chuỗi ba tuần tăng liên tiếp. Đáng chú ý, số lượng chứng quyền tăng giá đã gia tăng đáng kể, vượt trội hơn so với số lượng chứng quyền giảm giá. Sự bứt phá này cho thấy dòng tiền đang đổ mạnh vào nhóm chứng quyền, phản ánh tâm lý tích cực và nhu cầu giao dịch sôi động từ phía nhà đầu tư, góp phần củng cố xu hướng tích cực trên thị trường chứng quyền.

Market Trader**Dòng tiền tiếp tục chảy vào thị trường**

▶ Hoạt động giao dịch trong nước

Trong tuần trước, thanh khoản thị trường tiếp tục được cải thiện mạnh mẽ, tăng 15% lên mức 219 nghìn tỷ đồng. Đây là tuần thứ sáu thanh khoản được cải thiện. Trong đó, nhà đầu tư tổ chức nước ngoài tăng mạnh 42% quy mô giao dịch, theo sau là cá nhân trong nước tăng 13% và tổ chức trong nước tăng 12%. Nhà đầu tư cá nhân trong nước duy trì vai trò dẫn dắt thị trường khi chiếm khoảng 80% giá trị giao dịch.

Cá nhân trong nước là nhóm nhà đầu tư duy nhất mua ròng, với giá trị 2.1 nghìn tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, áp lực bán ròng xuất hiện từ tổ chức trong nước (bán 1.4 nghìn tỷ đồng) và tổ chức nước ngoài (bán ròng 726 tỷ đồng).

▶ Hoạt động giao dịch tự doanh

Tự doanh tiếp tục bán ròng tuần thứ hai liên tiếp, nhưng quy mô bán ròng đã giảm xuống còn 322 tỷ đồng, so với 733 tỷ đồng của tuần trước đó. Đáng chú ý, áp lực bán ròng xuất hiện trên một số cổ phiếu ngành ngân hàng, bao gồm STB (-238 tỷ đồng), TCB (-129 tỷ đồng) và MBB (-88 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, lực cầu tập trung chủ yếu vào EIB (+137 tỷ đồng), FUEVFN30 (+133 tỷ đồng), HPG (+129 tỷ đồng), và E1VFN30 (+118 tỷ đồng).

▶ Hoạt động giao dịch khối ngoại

Khối ngoại tiếp tục chuỗi bán ròng, với giá trị 776 tỷ đồng trong tuần trước, đánh dấu tuần bán ròng thứ năm liên tiếp. Từ đầu năm đến nay, khối ngoại đã bán ròng 8/9 tuần, với tổng giá trị khoảng 16.8 nghìn tỷ đồng.

Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 9 cổ phiếu với quy mô trên 100 tỷ đồng, tập trung vào các mã TPB (-614 tỷ đồng), FPT (-221 tỷ đồng), và NLG (-170 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, dòng tiền có xu hướng chảy vào MWG (+426 tỷ đồng), VHM (+347 tỷ đồng), VCI (+334 tỷ đồng), và HPG (+246 tỷ đồng).

Lịch sự kiện▶ **Lịch sự kiện**

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
11/03/2025		DLD	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
11/03/2025	15/04/2025	NBP	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
11/03/2025	10/04/2025	YTC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
11/03/2025	10/04/2025	TLG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
11/03/2025	10/04/2025	AG1	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
11/03/2025	04/04/2025	DS3	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
11/03/2025		BTB	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
11/03/2025		CQT	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
11/03/2025	14/04/2025	BVG	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
11/03/2025	10/04/2025	LAF	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
11/03/2025		ASM	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
11/03/2025		NNC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
11/03/2025		KHL	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		

11/03/2025	15/04/2025	LAF	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
11/03/2025	17/04/2025	NOS	UPCOM			
11/03/2025		LBE	HNX			
11/03/2025	17/04/2025	DP1	UPCOM			
11/03/2025		THD	HNX			
11/03/2025	27/03/2025	NTH	HNX		10.00%	1,000
12/03/2025	12/03/2025	VCB	HOSE	Phát hành cổ phiếu	49.50%	
12/03/2025	27/03/2025	UNI	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
12/03/2025	09/04/2025	SGC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025	27/04/2025	INN	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025	17/04/2025	TCI	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025		VCF	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025		GCF		Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025	15/04/2025	UDJ	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025	22/04/2025	MSR	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025	14/04/2025	HMC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025	17/04/2025	VDB	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025	17/04/2025	PIA	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025	10/04/2025	PSW	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025	18/04/2025	TVH	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025		SSH	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025	17/04/2025	DMC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025		FRM	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025	15/04/2025	VIP	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
12/03/2025	02/04/2025	PJC	HNX		15.00%	1,500
12/03/2025	05/04/2025	PJC	HNX			
12/03/2025	22/04/2025	KSV	UPCOM			
12/03/2025		SDK	UPCOM			
12/03/2025	26/04/2025	CCL	HOSE			
13/03/2025	16/04/2025	D2D	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		HNB	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	22/04/2025	SHB	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		IDI	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		

13/03/2025	19/04/2025	L10	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		DAT	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	18/04/2025	CHP	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	17/04/2025	VTB	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	12/04/2025	TW3	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		PDB	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	11/04/2025	FSO	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		CNA	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	12/04/2025	PTD	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	18/04/2025	NHC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		NET	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	12/08/2025	NBE	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1100/cp)	11.00%	1,100
13/03/2025	15/04/2025	PPY	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	22/04/2025	NBE	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		SCO	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	18/04/2025	SZE	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		ST8	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		S72	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		SCG	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	15/04/2025	DFC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	17/04/2025	BST	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	18/04/2025	CIG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		VIR	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		VEC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	15/04/2025	PLA	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	18/04/2025	NTW	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	18/04/2025	SPB	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	17/04/2025	PBT	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	18/04/2025	PLC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025		DHA	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	17/04/2025	BCE	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	15/04/2025	SSC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/03/2025	17/04/2025	TDW	HOSE			

13/03/2025		SZC	HOSE			
13/03/2025		DPG	HOSE			
13/03/2025	15/04/2025	CLX	UPCOM			
13/03/2025	23/04/2025	EVE	HOSE			
13/03/2025	16/04/2025	PTS	HNX			
13/03/2025	15/04/2025	PSC	HNX			
13/03/2025		LAS	HNX			
13/03/2025	09/04/2025	PTH	UPCOM			
13/03/2025	28/04/2025	EBS	HNX		8.00%	800
13/03/2025		EBS	HNX			
13/03/2025		MES	UPCOM			
14/03/2025	11/04/2025	FUEBFVND		Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	27/03/2025	SHP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
14/03/2025		DPM	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	22/04/2026	FUEDCMID		Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		HAR	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	17/04/2025	NDP	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		SBL	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	19/06/2025	NDP	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
14/03/2025	12/04/2025	TVB	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	17/04/2025	STC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		BXH	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	20/04/2025	TOP	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	10/04/2025	STC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1400/cp)	14.00%	1,400
14/03/2025		TPP	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	10/04/2025	FOX	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		VOS	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	30/05/2025	FOX	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000
14/03/2025	17/04/2025	SPD	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	21/04/2025	APL	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	17/04/2025	ABC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		USD	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		SAV	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		

14/03/2025		BCP	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	19/04/2025	NDN	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		TEG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	17/04/2025	BSD	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	17/04/2025	TN1	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	14/04/2025	DHT	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		CLW	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		SBR	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		KGM	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	18/04/2025	TRA	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		BLN	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		VPL		Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		HPW	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	17/04/2025	PIT	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	16/04/2025	ND2	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	05/05/2025	SMN	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1100/cp)	11.00%	1,100
14/03/2025	16/04/2025	NSC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	15/04/2025	KHG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		SMN	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	26/04/2025	PAC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	24/04/2025	DHG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		DCS	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		UDL	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	13/04/2025	DND	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	17/04/2025	HPG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	25/04/2025	VSC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	24/04/2025	V21	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	20/04/2025	TNG	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		TXM	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		TTC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	15/04/2025	VSA	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025	15/04/2025	VCW	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/03/2025		L45	UPCOM			

14/03/2025		BHA	UPCOM
14/03/2025		TNP	UPCOM
14/03/2025		FHN	UPCOM
14/03/2025	21/04/2025	SCD	HOSE

■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

■ Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2025 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.